

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH**

**TRẦN THANH PHƯƠNG**

**THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP CHỐNG THẤT THOÁT,  
LÃNG PHÍ TRONG LĨNH VỰC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG  
CƠ BẢN SỬ DỤNG VỐN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC  
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NINH**

**Chuyên ngành: Quản lý kinh tế**  
**Mã số: 60.34.01**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ KINH TẾ**

**Người hướng dẫn khoa học: TS. Phạm Xuân Trường**

**THÁI NGUYÊN - 2012**

## **LỜI CAM ĐOAN**

Tôi xin cam đoan rằng : Số liệu và kết quả nghiên cứu trong luận văn này là hoàn toàn trung thực và chưa được sử dụng để bảo vệ một học vị nào tại Việt Nam.

Tôi xin cam đoan rằng: Mọi sự giúp đỡ cho việc thực hiện luận văn này đã được cảm ơn và mọi thông tin trong luận văn đã được chỉ rõ nguồn gốc

*Thái Nguyên, ngày      tháng      năm 2012*

**Tác giả luận văn**

**Trần Thanh Phương**

## LỜI CẢM ƠN

Tôi xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến Quý thầy cô, Ban Lãnh đạo Khoa Sau Đại học Trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh - Đại học Thái Nguyên đã tạo điều kiện để tôi học tập, hoàn thành Chương trình Cao học và viết Đề tài Luận văn này.

Tôi xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến Tiến sĩ Phạm Xuân Phương đã dành nhiều thời gian và tâm huyết hướng dẫn chỉ bảo tận tình giúp tôi hoàn thành luận văn tốt nghiệp cao học.

Nhân đây, tôi cũng xin chân thành cảm ơn Quý các anh, chị và Ban lãnh đạo sở UBND tỉnh Quảng Ninh, Sở Tài chính tỉnh Quảng Ninh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh, Cục Thống kê tỉnh Quảng Ninh, Kho Bạc Nhà nước tỉnh Quảng Ninh và các sở, ban, ngành có liên quan ... đã tạo điều kiện cho tôi nghiên cứu thu thập thông tin, tài liệu để hoàn thành bài luận văn của mình.

Mặc dù đã có nhiều cố gắng để hoàn thiện bài viết luận văn, tuy nhiên không thể tránh khỏi những thiếu sót, rất mong nhận được sự quan tâm, đóng góp quý báu của Quý thầy cô, các anh chị và các bạn.

Tôi xin chân thành cảm ơn./.

*Thái Nguyên, ngày            tháng    năm 2012*

**Tác giả luận văn**

**Trần Thanh Phương**

## MỤC LỤC

<b>LỜI CAM ĐOAN</b> .....	i
<b>LỜI CẢM ƠN</b> .....	ii
<b>MỤC LỤC</b> .....	iii
<b>DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT</b> .....	vi
<b>DANH MỤC BẢNG BIỂU</b> .....	vii
<b>DANH MỤC HÌNH</b> .....	viii
<b>MỞ ĐẦU</b> .....	1
1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài.....	1
2. Mục tiêu nghiên cứu.....	2
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	3
4. Ý nghĩa khoa học của luận văn .....	3
5. Bố cục của luận văn .....	4
<b>Chương 1. CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN LIÊN QUAN ĐẾN ĐẦU TƯ XDCB; THẤT THOÁT, LÃNG PHÍ TRONG ĐTXD TỪ NGUỒN VỐN NSNN</b> .....	5
1.1. Cơ sở lý luận .....	5
1.1.1. Một số khái niệm.....	5
1.1.2. Đặc điểm của đầu tư XDCB sử dụng nguồn vốn NSNN.....	7
1.1.3. Khái quát khuôn khổ pháp lý liên quan đến đầu tư XDCB và quản lý đầu tư XDCB.....	9
1.2. Cơ sở thực tiễn .....	9
1.2.1. Đặc điểm của sản phẩm từ đầu tư xdcb .....	9
1.2.2. Nhận dạng thất thoát, lãng phí trong đầu tư xdcb sử dụng nguồn vốn NSNN .....	15
1.2.3. Nội dung phòng chống thất thoát, lãng phí trong đầu tư xây dựng sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước .....	26
1.3. Tổng quan các công trình nghiên cứu liên quan đến đề tài .....	27
<b>Chương 2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU</b> .....	29
2.1. Câu hỏi nghiên cứu .....	29
2.2. Phương pháp nghiên cứu.....	29
2.2.1. Phương pháp thu thập tài liệu .....	29
2.3. Hệ thống chỉ tiêu nghiên cứu .....	31

2.3.1. Nhóm chỉ tiêu đánh giá hiện trạng của địa phương và chi NSNN .....	31
2.3.2. Nhóm chỉ tiêu Kinh tế - Kỹ thuật.....	32
<b>Chương 3. THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP CHỐNG THẮT THOÁT TRONG SỬ DỤNG VỐN NSNN VÀO ĐẦU TƯ XDCB TẠI TỈNH QUẢNG NINH GIAI ĐOẠN (2009-2011) .....</b>	<b>33</b>
3.1. Đặc điểm điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội tỉnh Quảng Ninh .....	33
3.1.1. Thuận lợi .....	33
3.1.2. Khó khăn .....	35
3.2. Thực trạng thất thoát, lãng phí trong đầu tư XDCB sử dụng nguồn vốn NSNN tại Quảng Ninh .....	36
3.2.1. Tình hình đầu tư XDCB sử dụng nguồn vốn NSNN (2009 - 2011).....	36
3.2.2. Kết quả đạt được .....	41
3.2.3. Những tồn tại, hạn chế .....	42
3.2.4. Thực trạng thất thoát, lãng phí trong ĐTXD tại tỉnh Quảng Ninh .....	44
3.3. Phân tích nguyên nhân và đánh giá các biện pháp đang thực hiện chống thất thoát, lãng phí trong đầu tư xây dựng cơ bản sử dụng vốn ngân sách nhà nước tại Quảng Ninh .....	57
3.3.1. Nguyên nhân .....	57
3.3.2. Biện pháp chống thất thoát, lãng phí trong ĐTXDCB sử dụng vốn NSNN đã thực hiện ở Quảng Ninh trong những năm qua.....	58
<b>Chương 4. ĐỀ XUẤT MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NHẪM CHỐNG THẮT THOÁT, LÃNG PHÍ TRONG ĐẦU TƯ XDCB SỬ DỤNG VỐN NSNN TẠI QUẢNG NINH .....</b>	<b>67</b>
4.1. Định hướng đầu tư XDCB và phương hướng chống thất thoát, lãng phí trong ĐTXDCB sử dụng vốn NSNN tại Quảng Ninh .....	67
4.1.1. Định hướng đầu tư XDCB từ NSNN .....	67
4.1.2. Phương hướng chống thất thoát, lãng phí trong đầu tư xây dựng từ NSNN ở Quảng Ninh .....	68
4.2. Một số giải pháp nhằm tăng cường phòng chống thất thoát, lãng phí trong đầu tư XDCB sử dụng vốn NSNN trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.....	70
4.2.1. Giám sát chặt chẽ nhằm đảm bảo các DA ĐT thực hiện đúng tiến độ.	70
4.2.2. Quy định rõ ràng và cụ thể hơn quyền hạn, nhiệm vụ và trách nhiệm của các chủ thể đầu tư; bổ sung các chế tài về xử phạt khi để xảy ra thất	

4.2.3. Tăng cường vai trò giám sát của cộng đồng, của các cơ quan thanh tra, kiểm toán .....	77
4.2.4. Nâng cao chất lượng tư vấn, hạn chế tối thiểu những điều chỉnh khi thực thực hiện dự án, nâng cao tính khả thi và chất lượng của dự án đã được quy hoạch .....	79
4.2.5. Hoàn thiện quy trình kiểm soát thanh toán vốn đầu tư XD CB qua KBNN .....	81
4.3. Kiến nghị .....	87
<b>KẾT LUẬN</b> .....	<b>88</b>
<b>DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO</b> .....	<b>89</b>
<b>PHỤ LỤC</b> .....	<b>92</b>

**DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT**

ĐTPT	:	Đầu tư phát triển
ĐTXDCB	:	Đầu tư xây dựng cơ bản
HĐND	:	Hội đồng Nhân dân
KT – XH	:	Kinh tế - xã hội
NSDP	:	Ngân sách địa phương
NSNN	:	Ngân sách Nhà nước
NSTW	:	Ngân sách Trung ương
KBNN	:	Kho bạc Nhà nước
UBND	:	Ủy ban Nhân dân
XDCB	:	Xây dựng cơ bản

**DANH MỤC BẢNG BIỂU**

Bảng 3.1 - Chi đầu tư từ NSNN trong tổng đầu tư xã hội trên địa bàn giai đoạn 2009 - 2011.....	36
Bảng 3.2 - Tốc độ và tỷ trọng tăng GDP và chi NSDP so với GDP.....	39
Bảng 3.3 - So sánh chi NSDP với chi NSTW và chi NSNN trên địa bàn.....	39
Bảng 3.4 - Cơ cấu và tỷ trọng chi đầu tư, chi thường xuyên trong chi NSDP.....	40
Bảng 3.5 - Cơ cấu chi Đầu tư phát triển .....	40
Bảng 3.6 - Kết quả thực hiện quyết toán dự án hoàn thành 2008 - 2009 .....	63



## **DANH MỤC HÌNH**

Hình 1.1: Sơ đồ giai đoạn chuẩn bị đầu tư.....	17
Hình 1.2: Sơ đồ giai đoạn thực hiện đầu tư .....	21
Hình 4.1 - Mô hình luân chuyển chứng từ một cửa cần được hoàn thiện ....	83

## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài

Tỉnh Quảng Ninh có vị trí quan trọng trong vùng tam giác kinh tế trọng điểm Bắc Bộ (Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh). Quảng Ninh với di sản thiên nhiên thế giới Vịnh Hạ Long 2 lần được Tổ chức UNESCO tôn vinh, và mới đây Vịnh Hạ Long - Việt Nam lại được thế giới bình chọn là một trong bảy kỳ quan thiên nhiên mới của thế giới. Do có vị trí quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của cả nước, Quảng Ninh đã được Chính phủ xác định:

*"Xây dựng Quảng Ninh trở thành một địa bàn động lực, một trong những cửa ngõ giao thông quan trọng của Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ đối với khu vực và quốc tế, một khu vực phát triển năng động của kinh tế ven biển và biển, có tốc tăng trưởng cao và bền vững; có thế và lực ngày càng lớn thúc đẩy sự phát triển và khả năng cạnh tranh"* ( Quyết định số 269/2006/QĐ-TTg ngày 24/11/2006 của Thủ tướng Chính phủ ).

Để đạt được mục tiêu đề ra, Quảng Ninh đã chú trọng tới việc phát triển các khu kinh tế tổng hợp, khu, cụm công nghiệp ven biển, đảo, phát triển các khu kinh tế thương mại gắn với vành đai kinh tế ven biển. Quảng Ninh đã và đang tập trung mọi nguồn lực đầu tư, xây dựng nhiều dự án, công trình mang tính chiến lược nhằm khai thác các tiềm năng của biển đảo.

Trong giai đoạn 2009-2011 tổng vốn NSNN dành cho đầu tư XDCB của tỉnh Quảng Ninh (không kể phần vốn đầu tư của NSTW cho các Dự án, công trình có quy mô hoặc cấp quốc gia trên địa bàn) là khoảng 14.564,6 tỷ đồng. Nhiều dự án được đầu tư xây dựng như: Hệ thống đường bao biển Lán Bè - Cột 8 , Mông Dương - Móng Cái, Bến Đoan - Lán Bè, Nâng cấp Quốc lộ 18B đoạn Cầu Bang - Trới... Cùng với đó là các trung tâm vui chơi giải trí cũng được hình thành: Khu du lịch giải trí quốc tế Tuần Châu, chỉnh trang